

Số: 32 /KH-UBND

Yên Thế, ngày 09 tháng 11 năm 2017

**KẾ HOẠCH**  
**Nâng cao chất lượng hoạt động Đài truyền thanh cơ sở**  
**Huyện Yên Thế giai đoạn 2018-2020**

Căn cứ Kế hoạch số 2722/KH-UBND, ngày 11/8/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang, về nâng cao chất lượng hoạt động Đài Truyền thanh cơ sở tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2018-2020;

Căn cứ điều kiện thực tế tại địa phương; để tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động Đài truyền thanh xã, thị trấn (gọi chung là Đài truyền thanh cơ sở); UBND huyện xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng hoạt động của Đài truyền thanh cơ sở huyện Yên Thế giai đoạn 2018-2020, cụ thể như sau:

**I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐỀ ÁN GIAI ĐOẠN 2012-2016**

Ngày 09/11/2012, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch 187/KH-UBND về việc thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng hoạt động của Đài Truyền thanh các xã, thị trấn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2012-2015” trên địa bàn huyện; năm 2016, UBND huyện tiếp tục hỗ trợ kinh phí nâng cấp một số đài cơ sở, với số tiền là 415 triệu đồng cho 8 đài cơ sở; sau 4 năm thực hiện, Đề án đã đạt được kết quả như sau:

**1. Kết quả chủ yếu**

- Hiện nay trên địa bàn toàn huyện có 21/21 Đài Truyền thanh cơ sở, trong đó có 8 Đài truyền thanh FM (Đồng Hưu, Tiến Thắng, Tam Hiệp, Hồng Kỳ, Tân Hiệp, Đồng Tiến, Tam Tiến, Đông Sơn); có 9 Đài truyền thanh có dây (Phồn Xương, Đồng Lạc, Đồng Tâm, Tân Sỏi, Bồ Hạ, Hương Vĩ, Đồng Kỳ, Thị trấn Bồ Hạ, An Thượng); có 4 Đài sử dụng cả FM và có dây (Đồng Vương, TT Cầu Gò, Canh Nậu, Xuân Lương). Trong đó, có 11/21 đài hoạt động tương đối ổn định. Đài đang hoạt động nhưng thiết bị kém gồm 10/21 đài. Sau khi thực hiện Đề án, Đài các xã, thị trấn đã mua sắm bổ sung được 220 loa, 65 cụm loa; mua mới 15 máy phát, 14 âm ly, 8 chiếc radio và 40,5 km đường dây. Tỷ lệ phủ sóng của Đài cơ sở đến hộ dân đạt 62,7%.

- Tính đến tháng 8/2017, 100% các xã, thị trấn trên địa bàn toàn huyện được bố trí phòng làm việc riêng (tăng 40% so với năm 2012) cho cán bộ Đài cơ sở.

- Về bố trí cán bộ: Hiện nay toàn huyện có 21 cán bộ làm việc tại Đài truyền thanh xã, thị trấn; có 21/21 cán bộ (trong đó cán bộ có trình độ đại học 4/21 = 19%, cao đẳng 5/21 = 23,8%, trung cấp 5/21 = 23,8%, không có bằng cấp 5/21 = 23,8%, có bằng phù hợp với chuyên ngành 2/21 = 9,5%).

- Công tác đào tạo, tập huấn: Từ năm 2012 đến năm 2016, UBND huyện phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông đã tổ chức 03 lớp tập huấn (02 lớp

về nghiệp vụ viết tin, bài cho Bí thư Chi bộ và Trưởng thôn, bản; 01 lớp tập huấn cho cán bộ Đài cơ sở); hàng năm cử cán bộ Đài cơ sở đi dự tập huấn do Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức.

- Về kinh phí: UBND huyện đã phân bổ kinh phí chi cho hoạt động truyền thanh theo Nghị quyết số 31/2010/NQ-HĐND của HĐND tỉnh. Các xã đã chi trả phụ cấp cho cán bộ Đài truyền thanh bằng 1.0 hệ số lương cơ bản theo đúng NQ số 40/2010/NQ-HĐND ngày 10/12/2010 của HĐND tỉnh (kinh phí hoạt động đối với Đài cơ sở các xã vùng núi 30 triệu/năm; Đài vùng cao 37 triệu/năm).

- Kinh phí đầu tư nâng cấp: Từ năm 2012 đến hết năm 2016 tổng số có 21/21 đài xã, thị trấn trên địa bàn huyện được đầu tư nâng cấp, với tổng kinh phí là: 2.345 triệu đồng (Trong đó: Nguồn của tỉnh hỗ trợ: 415.000.000 đồng, ngân sách huyện: 1.355 triệu đồng, ngân sách xã: 575.000.000 đồng).

*Biểu số 01 đính kèm*

## **2. Đánh giá chung**

### **2.1. Ưu điểm**

- Hệ thống văn bản chỉ đạo và hướng dẫn tổ chức, quản lý hoạt động của hệ thống đài truyền thanh các cấp tiếp tục được hoàn thiện, tạo cơ sở pháp lý để củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, chức năng nhiệm vụ và xây dựng cơ chế chính sách cho các đài hoạt động từng bước đạt hiệu quả.

- Đề án đã được triển khai theo Kế hoạch phê duyệt. Kết thúc giai đoạn, các chỉ tiêu của Kế hoạch đạt được như: tỷ lệ % diện tích phủ sóng tới các hộ dân; hạ tầng, thiết bị được củng cố và tăng cường; cơ bản các Đài đã bố trí được phòng làm việc riêng, một số Đài đã trang bị được máy tính...

- UBND huyện đã quan tâm phân bổ kinh phí chi cho hoạt động truyền thanh theo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định.

- Công tác tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ truyền thanh cơ sở được quan tâm, góp phần thực hiện tốt công tác tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

### **2.2. Một số khó khăn, tồn tại**

- Mặc dù đạt được một số kết quả nêu trên, tuy nhiên công tác truyền thanh, trên địa bàn huyện vẫn còn một số hạn chế: Nguồn kinh phí đầu tư chi từ ngân sách xã (ngoài phần phân bổ chi hoạt động) cho việc duy tu, bảo dưỡng hệ thống Đài cơ sở ít; việc chi trả nhuận bút theo quyết định số 570/2013/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh ở một số địa phương chưa được thực hiện (phần lớn số kinh phí được phân bổ chi trả phụ cấp cho cán bộ bán chuyên đài cơ sở và sửa chữa, nâng cấp hệ thống thiết bị). Một số xã, thị trấn chưa quan tâm chi hoạt động đài cơ sở như chi trả nhuận bút, chi mua sắm bổ sung, nâng cấp trang thiết bị từ nguồn kinh phí được phân bổ theo quy định hàng năm. Điều đó đã ảnh hưởng lớn đến chất lượng nội dung hoạt động của Đài Truyền thanh các xã, thị trấn; đồng thời chưa khuyến khích được đông đảo cộng tác viên gửi tin, bài.

- Cán bộ làm công tác đài ở cơ sở đa số chưa có trình độ chuyên môn, chưa được đào tạo đúng chuyên ngành, còn yếu trong việc biên tập, dàn dựng chương trình phát thanh địa phương, việc vận hành các phương tiện kỹ thuật còn hạn chế; một số Đài thực hiện việc lưu giữ tin bài, ghi chép sổ sách chưa đầy đủ theo quy định (thậm chí một số Đài xã không có sổ sách ghi chép). Nội dung, chương trình của Đài truyền thanh cơ sở chưa đáp ứng được với yêu cầu, chậm đổi mới, chủ yếu mới dừng lại ở việc thông tin, thông báo. Chế độ phụ cấp, cơ chế đãi ngộ chưa được quan tâm và đáp ứng thỏa đáng, hơn nữa cán bộ Đài cơ sở không phải là công chức cấp xã, thường xuyên thay đổi. Hệ thống đường dây truyền thanh ở một số xã đã ải, kém chất lượng, dây dẫn và loa hầu hết kéo, lắp nhờ cột của điện lực (chưa có hệ thống cột riêng), số lượng cụm loa và loa hạn chế, thường xuyên hỏng không được bổ sung, sửa chữa kịp thời (mỗi thôn, bản chỉ có 01 loa đặt tại nhà văn hóa hoặc nhà Trường thôn). Một số xã chưa dành kinh phí đối ứng để củng cố, nâng cấp hệ thống Đài cơ sở, còn có tư tưởng trông chờ vào kinh phí hỗ trợ từ cấp trên; do vậy đã ảnh hưởng một phần không nhỏ đến chất lượng hoạt động của Đài Truyền thanh xã, thị trấn.

- Nguồn kinh phí hỗ trợ theo Đề án chưa đạt yêu cầu, phần kinh phí của cấp trên hỗ trợ ít; mặt khác các xã, thị trấn chưa chủ động giành kinh phí đầu tư, nâng cấp cho hệ thống đài truyền thanh, còn có tư tưởng trông chờ nguồn hỗ trợ của cấp trên.

*(Có biểu 02 đính kèm)*

## **II. KẾ HOẠCH GIAI ĐOẠN 2018-2020**

### **1. Mục đích, yêu cầu**

#### **1.1. Mục đích:**

Trên cơ sở kết quả thực hiện Đề án giai đoạn 2012-2016, xác định rõ những ưu điểm, hạn chế về hoạt động truyền thanh cơ sở, chỉ đạo quản lý thống nhất nhằm phát huy tốt vai trò, chức năng, nhiệm vụ của hệ thống truyền thanh cơ sở, góp phần giúp cấp ủy, chính quyền địa phương nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng và đáp ứng nhu cầu tiếp nhận thông tin ngày càng cao của các tầng lớp nhân dân.

#### **1.2. Yêu cầu:**

- Đảm bảo tính khả thi, phù hợp với Quy hoạch truyền dẫn, phát sóng phát thanh, truyền hình toàn quốc; Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện đến năm 2020.

- Đối với những Đài cơ sở chưa được nâng cấp, tiếp tục kế thừa và tận dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị của hệ thống truyền thanh hiện có, đồng thời khảo sát, xác định rõ giải pháp kỹ thuật, nguồn lực đầu tư, cải tạo, nâng cấp các Đài truyền thanh cơ sở trên địa bàn huyện theo hướng đồng bộ và chất lượng.

- Bố trí sắp xếp nguồn nhân lực có chuyên môn, nghiệp vụ, có tính ổn định cao nhằm khai thác, vận hành có hiệu quả hệ thống truyền thanh cấp cơ sở.

## **2. Mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp**

### **2.1. Mục tiêu**

#### *a. Mục tiêu tổng quát*

Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động Đài truyền thanh cơ sở nhằm mở rộng diện tích phủ sóng phát thanh địa phương, tăng tính đồng bộ về công nghệ truyền thanh, rút ngắn khoảng cách về hưởng thụ thông tin, tuyên truyền giữa các xã, thị trấn trên địa bàn huyện; tăng cường tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền cấp xã góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân các dân tộc trong huyện.

#### *b. Mục tiêu cụ thể đến năm 2020*

- Đảm bảo có 70% số đài hoạt động tốt; diện tích phủ sóng đạt trên 70% số hộ dân trên địa bàn các xã.

- Đảm bảo 100% Đài truyền thanh cơ sở được trang bị máy tính; nhằm nâng cao chất lượng hoạt động từng bước đầu tư, nâng cấp thiết bị như máy phát, loa, micro, bàn mixer...

- Huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng mới 04 đài đã xuống cấp và bổ sung, nâng cấp cho 10 đài (thiết bị, máy phát, loa, đường dây...)

- Đảm bảo có 21/21 cán bộ đài xã, thị trấn có trình độ trung cấp trở lên; trong đó 14/21 cán bộ có bằng phù hợp với chuyên ngành.

- Hàng năm cán bộ Đài truyền thanh cơ sở được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ.

### **2.2. Các nhiệm vụ, giải pháp**

#### *a. Làm tốt công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động của Đài truyền thanh cơ sở.*

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với Đài truyền thanh cơ sở theo Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg ngày 6/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế hoạt động thông tin cơ sở.

- Hàng tháng, quý căn cứ vào chương trình công tác của tỉnh, huyện định hướng, chỉ đạo nội dung tuyên truyền. Đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá xếp loại hoạt động đối với các Đài truyền thanh cơ sở. Hàng năm, có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và xử lý kỹ thuật cho cán bộ Đài truyền thanh cơ sở.

- Tiếp tục kiến nghị bổ sung cơ chế hoạt động, kinh phí hỗ trợ cho Đài truyền thanh cơ sở.

*b. Tăng cường nội dung thông tin và truyền thông về cơ sở đáp ứng nhu cầu của Nhân dân và sự chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền địa phương (gắn với Chương trình MTQG về giảm nghèo).*

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) về đẩy mạnh công tác thông tin cơ sở trong tình hình mới.

- Phối hợp với các cơ quan báo chí của tỉnh, Cổng thông tin điện tử của huyện để phát triển nội dung, hình thức tuyên truyền phù hợp với nhu cầu của Nhân dân.

- Tiếp nhận và tổ chức thực hiện tốt các chương trình hỗ trợ, hình thức tuyên truyền của các cơ quan cấp trên triển khai.

#### *c. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất và cải tạo, nâng cấp trang thiết bị*

- Huy động mọi nguồn lực để triển khai thực hiện mục tiêu Kế hoạch đã đề ra; từng bước bổ sung trang thiết bị cho Đài truyền thanh cơ sở đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

- Trên cơ sở mục tiêu của Kế hoạch, hàng năm bố trí nguồn kinh phí hợp lý để thực hiện đầu tư, nâng cấp cho Đài truyền thanh cơ sở.

#### *d. Bố trí nguồn nhân lực*

- Lựa chọn và bố trí cán bộ Đài Truyền thanh cơ sở phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

- Tiếp tục kiến nghị với cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, hướng dẫn hoạt động của hệ thống đài và cơ chế chính sách cho đội ngũ cán bộ công tác tại đài truyền thanh cơ sở.

- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ đài truyền thanh cơ sở; đặc biệt quan tâm, khuyến khích những cán bộ lâu năm, có kinh nghiệm để truyền đạt lại kiến thức cho cán bộ mới, nhất là về công tác kỹ thuật vận hành thiết bị.

#### *đ. Đảm bảo kinh phí chi thường xuyên cho hoạt động của Đài truyền thanh.*

- Hàng năm, bố trí nguồn kinh phí chi thường xuyên cho hoạt động của Đài Truyền thanh theo Nghị quyết số 32/2016/NQ-HĐND ban hành quy định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2017 của các cấp chính quyền tỉnh Bắc Giang.

- Bố trí nguồn kinh phí chi cho công tác quản lý như tập huấn, tổ chức hội nghị (sơ, tổng kết), công tác kiểm tra, khen thưởng...

### **3. Kinh phí thực hiện**

*3.1. Kinh phí:* Tổng kinh phí huy động trong cả giai đoạn 2018-2020: 1.900 triệu đồng, trong đó:

- Vốn Tỉnh: 500 triệu đồng (chưa kể 03 đài xây mới).

- Vốn địa phương, trong đó:

+ Ngân sách huyện: 850 triệu đồng.

+ Ngân sách xã: 550 triệu đồng.

#### *3.2. Mức kinh phí và ngân sách đầu tư, lộ trình thực hiện:*

- Dự kiến, đầu tư xây mới 3 đài; nâng cấp đài 11 đài (nâng cấp mức 1: 200 triệu/đài; nâng cấp mức 2: 150 triệu/đài). Trong đó:

Năm 2018: Nâng cấp 5 đài.

Năm 2019: Đầu tư mới 2 đài, nâng cấp 3 đài.

Năm 2020: Đầu tư mới 1 đài, nâng cấp 3 đài.

- Mức đầu tư và ngân sách:

Nội dung đầu tư, nâng cấp	Tổng số (đài)	Trong đó		Mức đầu tư (tr.đ/đài)			Tổng (tr.đ)
		KH tỉnh	KH huyện	NS tỉnh	NS huyện	NS xã	
Đầu tư mới	03	03 đài		100% x 3			
Nâng cấp	11	05 đài		100 x 5	50 x 5	50 x 5	1.000
			06 đài	0	100 x 6	50 x 6	900
<b>Tổng cộng</b>	<b>14</b>			<b>500</b>	<b>850</b>	<b>550</b>	<b>1.900</b>

- Phân kỳ vốn:

STT	Năm	Kinh phí (Triệu đồng)			Tổng (triệu đồng)
		Tỉnh	Huyện	Xã	
01	2018	300	350	250	900
02	2019	200	200	150	550
03	2020		300	150	450
	<b>Tổng cộng</b>	<b>500</b>	<b>850</b>	<b>550</b>	<b>1.900</b>

(Kèm theo biểu mẫu số 03 chi tiết đầu tư, nâng cấp đài cơ sở)

#### 4. Tổ chức thực hiện

##### 4.1. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan và các xã, thị trấn triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Phối hợp với Phòng Tài chính Kế hoạch tham mưu UBND huyện cân đối, bố trí nguồn vốn thực hiện các nội dung nhiệm vụ trong Kế hoạch.

- Phối hợp với các đơn vị của Sở Thông tin và Truyền thông, Đài TT-TH huyện tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ đài truyền thanh cơ sở, các cộng tác viên. Định kỳ hàng năm tổ chức đánh giá về chất lượng hoạt động của đài truyền thanh cơ sở.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch; tổ chức sơ, tổng kết, đánh giá hoạt động đài cơ sở; định kỳ báo cáo kết quả với UBND huyện và Sở Thông tin & Truyền thông.

##### 4.2. Ban Tuyên giáo Huyện ủy

Căn cứ nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội của địa phương và các văn bản chỉ đạo tuyên truyền của cấp trên, hàng tháng, quý chỉ đạo, định hướng công tác thông tin tuyên truyền đối với hệ thống đài truyền thanh cơ sở.

#### **4.3. Phòng Tài chính Kế hoạch**

Cân đối nguồn vốn ngân sách huyện, hàng năm bố trí ngân sách để thực hiện kế hoạch. Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng kinh phí theo kế hoạch đảm bảo đúng quy định và hiệu quả.

#### **4.4. Phòng Nông nghiệp và PTNT**

Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Tài chính Kế hoạch lồng ghép các nguồn vốn từ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới hàng năm cho “Dự án tăng cường về cơ sở vật chất cho hệ thống thông tin và truyền thông cơ sở”, tham mưu trình UBND huyện phê duyệt.

#### **4.5. Phòng Nội vụ**

Từng bước tham mưu với UBND huyện về công tác cán bộ đài truyền thanh cơ sở theo quy định và phù hợp với tình hình thực tế của huyện.

#### **4.6. Đài Truyền thanh, truyền hình huyện**

- Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ đài truyền thanh cơ sở.

- Tăng cường hướng dẫn hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ thuật đối với Đài truyền thanh cơ sở. Phân công cán bộ phụ trách các xã để phối hợp xử lý kỹ thuật.

#### **4.7. UBND các xã, thị trấn**

- Căn cứ nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội của địa phương và nội dung nhiệm vụ của Kế hoạch, chỉ đạo các ngành ở địa phương cùng thực hiện. Chủ động bố trí nguồn ngân sách địa phương đầu tư nâng cấp đài cơ sở, tăng diện tích phủ sóng đài địa phương, đảm bảo theo yêu cầu của kế hoạch. Quản lý thời lượng phát sóng, chất lượng nội dung thông tin của hệ thống thông tin cơ sở tại địa phương.

- Sắp xếp bố trí phòng làm việc riêng, trang bị máy tính và bố trí sắp xếp 01 cán bộ Đài có trình độ phù hợp.

- Sử dụng kinh phí cấp cho sự nghiệp truyền thanh cấp xã đúng mục đích, nội dung theo quy định và hướng dẫn của cơ quan Nhà nước cấp trên.

- Tăng cường chỉ đạo, tạo điều kiện Đài truyền thanh xã, thị trấn hoạt động đảm bảo các yêu cầu phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của hệ thống thông tin cơ sở, đáp ứng nhu cầu thông tin của người dân trên địa bàn. /s

#### **Nơi nhận:**

- Lưu: VT.

#### **Bản điện tử:**

- Sở Thông tin & Truyền thông Bắc Giang;
- Thường trực HU, HĐND huyện;
- Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
- Các Ban XD Đảng; các đoàn thể;
- Thủ trưởng các CQ, ban ngành huyện;
- Đảng uỷ, UBND các xã, thị trấn;
- LĐ TH VP HĐND & UBND huyện;
- Công TTĐT huyện.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

NGUYỄN NGỌC SƠN



Nguyễn Ngọc Sơn

**BIỂU TỔNG HỢP KINH PHÍ ĐÃ ĐẦU TƯ NÂNG CẤP GIAI ĐOẠN 2012-2015**  
(Kèm theo Kế hoạch số: 32 /KH-UBND ngày 09/11/2017 của UBND huyện)

ĐVT: Tr. đồng

ST T	Tên Đài truyền thanh cơ sở	Hệ thống TT	Kinh phí nâng cấp				Năm thực hiện
			Tổng kinh phí	KP được HT từ Đề án (NS tỉnh)	KP được HT từ NS Huyện	NS Xã	
1	Đồng Hữu	FM(Ko dây)	305	190	115	0	2013
2	Đồng Vương	FM(Ko dây)	35		35		2014
3	Tam Hiệp	FM(Ko dây)	35		35		2014
4	Tiến Thắng	FM(Ko dây)	50		50		2013
5	Phồn Xương	Có dây	350		70	280	2014
6	TT Cầu Gò	Có dây	140		140		2013
7	Đồng Tâm	Có dây	340	100	65	175	2015
8	Đồng Lạc	Có dây	65		65		2015
9	Tân Sỏi	Có dây	65		65		2015
10	Bố Hạ	Có dây	100		100		2013
11	Hương Vỹ	Có dây	285	125	70	90	2014
12	Đồng Kỳ	Có dây	65		65		2015
13	TT Bố Hạ	Có dây	65		65		2015
14	An Thượng	Có dây	65		65		2016
15	Canh Nậu	Có dây	50		50		2016
16	Xuân Lương	FM(Ko dây)	50		50		2016
17	Tam Tiến	FM(Ko dây)	50		50		2016
18	Đông Sơn	FM(Ko dây)	80		50	30	2016
19	Tân Hiệp	FM(Ko dây)	50		50		2016
20	Đồng Tiến	FM(Ko dây)	50		50		2016
21	Hồng Kỳ	FM(Ko dây)	50		50		2016
	<b>Tổng cộng</b>		<b>2.345</b>	<b>415</b>	<b>1.355</b>	<b>575</b>	





**TỈNH HÌNH HOẠT ĐỘNG ĐÀI TRUYỀN THANH XÃ, THỊ TRẤN**  
(Kèm theo Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 09/11/2017 của UBND huyện Yên Thế)

STT	Tên đơn vị	Tổng số loa/thôn bản	Mức độ chất lượng thiết bị (%)		Đã xuống cấp	Tình trạng hoạt động		Ghi chú
			Còn tốt	Đã xuống cấp		HD tương đối ổn định	HD bình thường và kém	
01	Đồng Hưu	26/12	70	30		x	x	
02	Đồng Vương	8/10	55	45			x	
03	Tam Hiệp	15/11	60	40			x	
04	Tiến Thắng	10/9	60	40			x	
05	Phồn Xương	16/8	90	10		x		
06	Thị trấn Cầu gò	6/5	65	35			x	
07	Đồng Tâm	27/7	90	10		x		
08	Đồng Lạc	10/8	80	20		x		
09	Tân Sỏi	10/10	80	20		x		
10	Bố Hạ	15/10	55	35			x	
11	Hương Vỹ	30/11	90	10		x		
12	Đồng Kỳ	13/10	75	25			x	
13	Thị trấn Bó Hạ	18/4	90	10		x		
14	An Thượng	7/10	85	15		x		
15	Canh Nậu	24/15	60	40			x	
16	Xuân Lương	28/14	65	35			x	
17	Tam Tiến	18/15	60	40			x	
18	Đông Sơn	8/5	50	50			x	
19	Tân Hiệp	15/11	70	30			x	
20	Đồng Tiến	8/8	60	40			x	
21	Hồng Kỳ	20/10	65	35			x	



**DANH SÁCH CÁC ĐÀI CƠ SỞ DỰ KIẾN**  
**ĐẦU TƯ XÂY MỚI VÀ NÂNG CẤP GIAI ĐOẠN 2018-2020**  
 (Kèm theo Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 09/11/2017 của UBND huyện Yên Thế)

TT	Đơn vị	Loại đài		Dự kiến đầu tư, nâng cấp	Dự kiến thời gian thực hiện
		Có dây	Không dây		
01	Đồng Vương		x	Đầu tư mới	2019
02	Đồng Tiến		x	Đầu tư mới	2020
03	Đồng Sơn		x	Đầu tư mới	2019
04	Tiến Thắng		x	Nâng cấp mức 1	2018
05	Xuân Lương	x		Nâng cấp mức 1	2018
06	Tam Tiến	x		Nâng cấp mức 1	2018
07	Canh Nậu		x	Nâng cấp mức 1	2019
08	Bố Hạ		x	Nâng cấp mức 1	2019
09	Đồng Kỳ	x		Nâng cấp mức 2	2018
10	Đồng Hưu		x	Nâng cấp mức 2	2020
11	Thị trấn Cầu gò		x	Nâng cấp mức 2	2020
12	Hồng Kỳ		x	Nâng cấp mức 2	2018
13	Tân Hiệp		x	Nâng cấp mức 2	2020
14	Tam Hiệp		x	Nâng cấp mức 2	2019

